

**BỘ CÔNG THƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **3868**/QĐ-BCT

Hà Nội, ngày **15** tháng 10 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc phê duyệt điều chỉnh một số thông số  
của các Dự án thủy điện Nậm Si Lường 3 và Nậm Si Lường 4  
thuộc địa bàn huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu

**BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG**

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 98/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ các Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 và Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 43/2012/TT-BCT ngày 27 tháng 12 năm 2012 của Bộ Công Thương Quy định về quản lý quy hoạch, đầu tư xây dựng dự án thủy điện và vận hành khai thác công trình thủy điện;

Xét đề nghị của Công ty Cổ phần Sông Đà 705 tại Văn bản số 68/CV-SĐ705 ngày 20 tháng 8 năm 2018 về việc đề nghị phê duyệt điều chỉnh công suất lắp máy của các dự án thủy điện Nậm Si Lường 3 và Nậm Si Lường 4 (Dự án), kèm theo Báo cáo điều chỉnh công suất lắp máy do Công ty TNHH Tư vấn Đại học xây dựng (Cơ quan tư vấn) lập tháng 8 năm 2018;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Điện lực và Năng lượng tái tạo,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt điều chỉnh một số thông số của các Dự án thủy điện Nậm Si Lường 3 và Nậm Si Lường 4 thuộc Quy hoạch thủy điện vừa và nhỏ tỉnh Lai Châu (đã được Bộ Công Thương phê duyệt điều chỉnh quy hoạch tại Quyết định số 1163/QĐ-BCT ngày 03 tháng 4 năm 2017) với các nội dung chính như sau:

1. Điều chỉnh quy mô công suất lắp máy ( $N_{lm}$ ) theo bảng sau:

STT	Thông số	Đã phê duyệt (Quyết định số 1163/QĐ-BCT ngày 03/4/2017)	Được điều chỉnh tại Quyết định này
1	Dự án thủy điện Nậm Si Lường 3		
	- Công suất lắp máy $N_{lm}$ (MW)	21	25,4
	- Điện lượng bình quân nhiều năm $E_0$ ( $10^6$ kWh)	-	89,53
2	Dự án thủy điện Nậm Si Lường 4		
	- Công suất lắp máy $N_{lm}$ (MW)	21	25,1
	- Điện lượng bình quân nhiều năm $E_0$ ( $10^6$ kWh)	-	88,98

2. Các nội dung khác giữ nguyên như Quyết định số 1163/QĐ-BCT ngày 03 tháng 4 năm 2017 của Bộ Công Thương.

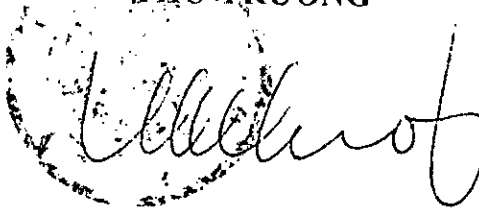
**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Điện lực và Năng lượng tái tạo, Chủ tịch UBND tỉnh Lai Châu, Giám đốc Sở Công Thương tỉnh Lai Châu, Tổng giám đốc Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Chủ đầu tư dự án và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- Bộ trưởng;
- C.ty CP Sóng Đà 705;
- Lưu: VT, DL.

KT: BỘ TRƯỞNG  
THỦ TRƯỞNG



Hoàng Quốc Vượng